

**GIẤY XÁC NHẬN  
NỘI DUNG QUẢNG CÁO THUỐC**

Tên Cơ quan xác nhận: **Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế**

Xác nhận nội dung quảng cáo thuốc:

| STT | Tên thuốc | Số giấy đăng ký lưu hành |
|-----|-----------|--------------------------|
| 1   | Desalmux  | VD-28433-17              |

Đơn đề nghị số: **35/CV-RVN**

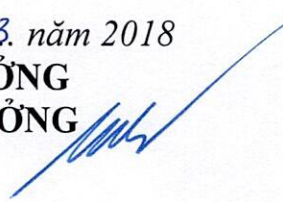
Tên cơ sở đề nghị xác nhận: **Công ty Roussel Việt Nam**

Địa chỉ: **702 Trường Sa, Phường 14, Quận 3, TP. HCM**

Phương tiện quảng cáo: **Trên sách báo, tạp chí, tờ rơi, Internet cho công chúng**

Số giấy xác nhận: **0075/2018/XNQC/QLD** 

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2018

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG** 



**Nguyễn Tất Đạt**

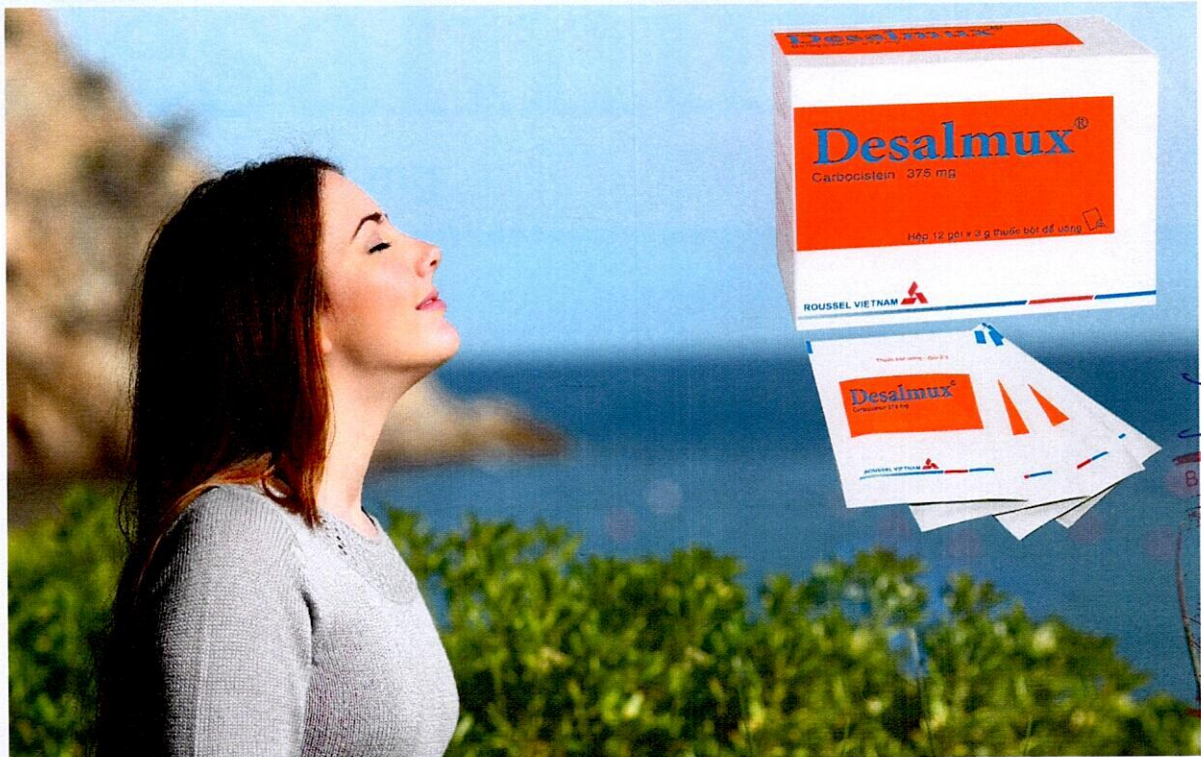
# Desalmux®

Carbocistein 375 mg

*Điều trị* **RỐI LOẠN TIẾT DỊCH**

**HIỆU QUẢ** *trong:*

- ▶ Viêm phế quản
- ▶ Viêm mũi họng
- ▶ Hen phế quản
- ▶ Tắc nghẽn đường hô hấp cấp & mãn tính



**THÀNH PHẦN:** Carbocistein 375 mg. Tá dược v.d. 1 gói. **QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:** Gói giấy nhôm, hộp 12 gói, gói 3g. **CHỈ ĐỊNH:** Desalmux điều trị các rối loạn về tiết dịch trong các bệnh đường hô hấp như viêm phế quản, viêm mũi-họng, hen phế quản, tắc nghẽn đường hô hấp cấp và mãn tính. Điều trị hỗ trợ trong các bệnh viêm nhiễm đường hô hấp. **CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Dị ứng với các thành phần của thuốc. Bệnh nhân đang loét đường tiêu hóa. **LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:** **Liều thông thường:** Người lớn: mỗi lần uống 2 gói Desalmux, ngày 3 lần. Khi các triệu chứng được cải thiện có thể giảm liều: mỗi lần uống 1 gói, ngày 3-4 lần. Không khuyến cáo sử dụng gói thuốc bột này cho trẻ em. **THẬN TRỌNG:** Bệnh nhân lớn tuổi. Bệnh nhân có tiền sử loét đường tiêu hóa. **PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:** Phụ nữ có thai: Mặc dù các thử nghiệm trên động vật có vú cho thấy không có tác dụng gây quái thai. Tuy nhiên, carbocistein không được khuyến cáo sử dụng trong ba tháng đầu thai kỳ. Phụ nữ cho con bú: Tác dụng chưa được biết đến. **ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC ĐỐI VỚI CÔNG VIỆC:** Không có dữ liệu nào nói đến thuốc ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc. **TƯƠNG TÁC THUỐC:** Chưa rõ. **TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:** Rối loạn hệ miễn dịch: phản ứng phản vệ. Rối loạn tiêu hóa: nôn mửa, xuất huyết tiêu hóa (tần suất chưa rõ). Rối loạn da và mô dưới da: nổi mẩn, phát ban dị ứng, hội chứng Stevens-Johnson, hồng ban đa dạng. **QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:** Triệu chứng: Rối loạn tiêu hóa. Xử trí: Rửa dạ dày. **ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI DÙNG. BẢO QUẢN:** Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng. **HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Sản xuất theo TCCS. **SĐK:** VD-28433-17. Sản xuất tại Công ty ROUSSEL VIỆT NAM Số 1, đường số 3, KCN Việt Nam Singapore, Thuận An, Bình Dương - Việt Nam. Mọi chi tiết xin liên hệ: Công ty ROUSSEL VIỆT NAM - 702 Trường Sa, P.14, Q.3, Tp HCM - ĐT: (028) 39 31 55 18 - Fax: (028) 39 31 55 20

**ROUSSEL VIETNAM**



Số giấy xác nhận nội dung QC thuốc của BYT: .../XNQC.../..., ngày... tháng... năm...  
Ngày in tài liệu: